

Số: 100 /TB-THĐ

Thuận An, ngày 20 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc nhận thẻ dự thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Trịnh Hoài Đức năm học 2025 – 2026

Thí sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Trịnh Hoài Đức năm học 2025 – 2026 đến Trường THPT Trịnh Hoài Đức sinh hoạt quy chế thi và nhận thẻ dự thi vào lúc 9g00 ngày 27/5/2025.

Nơi nhận:

- Niêm yết;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TUYỂN SINH
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Vũ Nguyên

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 1

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060001	TẶNG HUỖNH THUY AI	21/07/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
2	060002	BÙI VĂN AN	29/10/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
3	060003	ĐINH NGUYỄN GIA AN	04/10/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
4	060004	HỒ SỸ TRƯỜNG AN	31/10/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
5	060005	HUỖNH THÁI AN	09/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
6	060006	NGUYỄN THÁI THUY AN	02/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
7	060007	NGUYỄN XUÂN BÌNH AN	11/11/2010	Trường THCS Phú Long	
8	060008	PHAN HOÀNG AN	13/01/2010	Trường THCS Phú Long	
9	060009	PHAN LÊ KHÁNH AN	23/09/2010	Trường THCS Phú Long	
10	060010	PHAN XUÂN AN	19/06/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
11	060011	QUÁCH THANH AN	20/12/2010	Trường THCS Phú Long	
12	060012	TRẦN PHƯỚC AN	17/07/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
13	060013	TRƯƠNG GIA AN	16/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
14	060014	VŨ TRƯỜNG AN	17/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
15	060015	VƯƠNG HÀ AN	06/06/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
16	060016	CHÂU LÊ NHẬT ANH	28/03/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
17	060017	ĐẶNG QUỲNH ANH	05/01/2010	Trường THCS Phú Long	
18	060018	ĐỖ HUỖNH ANH	11/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
19	060019	ĐỖ QUẾ ANH	24/05/2010	Trường THCS Chánh Nghĩa	
20	060020	ĐỖ VĂN VIỆT ANH	17/04/2010	Trường THCS Thuận Giao	
21	060021	HUỖNH NGỌC ĐỨC ANH	18/02/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
22	060022	HUỖNH NGỌC TRÂM ANH	20/03/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
23	060023	LÊ HOÀ VÂN ANH	27/07/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
24	060024	LÊ HỒNG ANH	05/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 2

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060025	LÊ NGUYỄN TRÂM ANH	14/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
2	060026	MAI THU ANH	22/09/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	
3	060027	NGUYỄN ĐỖ KỲ ANH	17/06/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
4	060028	NGUYỄN ĐỖ TỬ ANH	26/12/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
5	060029	NGUYỄN ĐỨC ANH	03/12/2010	Trường THCS Thái Hòa	
6	060030	NGUYỄN NGỌC ANH	01/01/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiét	
7	060031	NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH	16/07/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
8	060032	NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH	02/08/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
9	060033	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	28/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
10	060034	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	09/11/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
11	060035	NGUYỄN QUỐC ANH	17/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
12	060036	PHẠM TUẤN ANH	25/06/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
13	060037	PHAN TRÂM ANH	05/12/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
14	060038	PHÙNG VĂN ANH	10/12/2010	Trường THCS Phú Hòa	
15	060039	TRẦN DUY ANH	11/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
16	060040	TRẦN QUANG ANH	05/08/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
17	060041	TRẦN QUỲNH ANH	01/01/2010	Trường THCS Phú Mỹ	
18	060042	TRẦN QUỲNH ANH	13/12/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
19	060043	TRẦN VÕ TUẤN ANH	20/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
20	060044	TRỊNH BÍCH ANH	30/08/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiét	
21	060045	VŨ ĐOÀN DIỆU ANH	26/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
22	060046	VŨ QUỲNH ANH	02/02/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
23	060047	BUI THỊ NGỌC ÁNH	25/01/2010	Trường THCS Phú Mỹ	
24	060048	NGUYỄN HỒNG ÁNH	23/04/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 3

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060049	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	15/06/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
2	060050	TRẦN HOÀNG BÁCH	13/11/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
3	060051	HOÀNG ĐỨC BẢO	29/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
4	060052	HOÀNG GIA BẢO	16/08/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
5	060053	HỒ GIA BẢO	03/07/2010	Trường THCS Phú Long	
6	060054	HUỲNH TRẦN GIA BẢO	22/07/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	
7	060055	LÊ ĐOÀN GIA BẢO	05/07/2010	Trường Trung Tiểu Học Việt Anh 2	
8	060056	NGUYỄN QUỐC BẢO	14/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
9	060057	NÔNG PHẠM GIA BẢO	15/05/2010	Trường THCS Phú Hòa	
10	060058	PHẠM QUỐC GIA BẢO	05/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
11	060059	TRẦN GIA BẢO	25/09/2010	Trường THCS Thái Hòa	
12	060060	TRẦN GIA BẢO	10/05/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
13	060061	TRẦN GIA BẢO	27/07/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
14	060062	TRẦN GIA BẢO	08/11/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
15	060063	LÊ KHÁNH BĂNG	24/09/2010	Trường THCS Phú Long	
16	060064	NGÔ KHÁNH BĂNG	16/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
17	060065	NGUYỄN THỊ THẢO BĂNG	20/10/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
18	060066	TRƯƠNG ĐẶNG NHIỆP BĂNG	20/12/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
19	060067	NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH	10/02/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060068	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	13/04/2010	Trường THCS Phú Hòa	
21	060069	TÔNG GIA BỘI	13/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060070	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	25/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
23	060071	PHẠM LINH CHÂU	21/09/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
24	060072	HOÀNG LINH CHI	06/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 4

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060073	LÊ PHẠM THUY CHI	15/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
2	060074	NGUYỄN KHÁNH CHI	25/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
3	060075	NGUYỄN NHẢ QUẾ CHI	21/03/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
4	060076	TRẦN LÊ KIM CHI	21/01/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
5	060077	TRỊNH LINH CHI	06/02/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
6	060078	NGUYỄN CAO CUỒNG	20/02/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
7	060079	GIANG KIM DIỆP	06/04/2010	Trường THCS Phú Cường	
8	060080	TÔN ĐĂNG HOÀNG DIỆP	22/01/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
9	060081	ĐẶNG ĐÌNH DỪNG	28/10/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
10	060082	HOÀNG TRUNG DỪNG	02/05/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
11	060083	LÊ QUANG TRUNG DỪNG	03/12/2010	Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	
12	060084	NGUYỄN QUANG DỪNG	17/07/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
13	060085	NGUYỄN TIẾN DỪNG	25/02/2010	Trường THCS Thuận Giao	
14	060086	PHAN NGUYỄN HÙNG DỪNG	12/01/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
15	060087	BÙI KHÁNH DUY	04/03/2010	Trường THCS Chu Văn An	
16	060088	NGUYỄN MINH DUY	19/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
17	060089	NGUYỄN QUỐC DUY	23/08/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
18	060090	TỔNG ANH DUY	10/08/2010	Trường THCS Chu Văn An	
19	060091	TRẦN HUỖNH MỸ DUYÊN	30/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060092	ĐỖ TRẦN QUANG DƯƠNG	16/08/2010	Trường THCS Phú Long	
21	060093	LÊ ĐÀO TÙNG DƯƠNG	22/11/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
22	060094	LÝ THUY DƯƠNG	11/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
23	060095	NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG	01/10/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
24	060096	NGUYỄN THUY DƯƠNG	04/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 5

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060097	NGUYỄN THUY DƯƠNG	19/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
2	060098	NGUYỄN VĂN TÙNG DƯƠNG	09/01/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
3	060099	VÕ THÁI BẠCH DƯƠNG	01/12/2010	Trường THCS Phú Long	
4	060100	ĐOÀN LINH ĐAN	13/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
5	060101	PHẠM TRƯỜNG KHÁNH ĐAN	19/03/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
6	060102	NGUYỄN HỮU ĐANG	28/04/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	
7	060103	NGUYỄN ANH ĐÀO	14/04/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
8	060104	NGUYỄN KIM ĐÀO	16/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
9	060105	BÀNG NGUYỄN TẤN ĐẠT	15/09/2010	Trường THCS Phú Long	
10	060106	BÙI TIẾN ĐẠT	18/10/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
11	060107	LÊ ANH ĐẠT	05/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
12	060108	NGUYỄN HOÀNG ĐẠT	30/12/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
13	060109	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	02/07/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
14	060110	PHẠM TẤN ĐẠT	11/12/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
15	060111	TRẦN ĐÌNH TẤN ĐẠT	19/12/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
16	060112	TRẦN LÝ MINH ĐẠT	24/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
17	060113	TRẦN TIẾN ĐẠT	30/07/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
18	060114	LÊ DOÀN HẢI ĐĂNG	13/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
19	060115	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	25/01/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
20	060116	NGUYỄN LÊ KHÁNH ĐĂNG	13/04/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
21	060117	PHAN NGUYỄN HẢI ĐĂNG	24/01/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
22	060118	TRẦN HẢI ĐĂNG	15/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
23	060119	TRỊNH VĂN NHẬT ĐĂNG	05/07/2010	Trường THCS Thuận Giao	
24	060120	NGÔ HẠO ĐÔNG	08/09/2010	Trường THCS Phú Long	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 6

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060121	NGUYỄN MINH ĐỨC	25/06/2010	Trường Tiểu học - THCS Tân Thới	
2	060122	NGUYỄN MINH ĐỨC	05/01/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
3	060123	TRƯƠNG PHÚ ĐỨC	27/02/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
4	060124	NGUYỄN LỤC PHƯƠNG GIANG	25/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
5	060125	TRẦN THÁI HƯƠNG GIANG	11/09/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
6	060126	VÕ NGÂN GIANG	18/08/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
7	060127	CAO KHÁNH HÀ	26/03/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
8	060128	LÊ NGỌC HÀ	14/05/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
9	060129	LÊ NGỌC KHÁNH HÀ	05/12/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
10	060130	LÊ NGỌC NGÂN HÀ	24/03/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
11	060131	TRẦN THANH HÀ	21/06/2010	Trường THCS Chu Văn An	
12	060132	VÕ PHẠM PHƯƠNG HÀ	25/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
13	060133	LÊ THỊ THANH HẢI	12/07/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
14	060134	TÔ CHỈ HẢI	23/10/2010	Trường THCS Chu Văn An	
15	060135	HOÀNG MINH HẠNH	30/09/2010	Trường THCS Phú Long	
16	060136	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	18/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
17	060137	LÊ QUANG HẢO	14/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
18	060138	LÊ QUỐC HẢO	17/12/2010	Trường THCS Thuận Giao	
19	060139	TRẦN ĐỨC HẢO	19/02/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060140	ĐỖ THỊ THU HẰNG	23/12/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
21	060141	LAI XUÂN KHÁNH HẰNG	17/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
22	060142	NGUYỄN ĐOÀN THANH HẰNG	29/11/2010	Trường THCS Phú Long	
23	060143	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	28/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
24	060144	THÁI THỊ THANH HẰNG	21/06/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 7

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060145	TRƯƠNG KIỀU THANH HẰNG	04/03/2010	Trường THCS Chánh Nghĩa	
2	060146	ĐẶNG THỊ NGỌC HÂN	03/12/2010	Trường THCS Bình Phú	
3	060147	HOÀNG NGỌC BẢO HÂN	17/08/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
4	060148	LÝ GIA HÂN	17/07/2010	Trường THCS Phú Long	
5	060149	NGUYỄN ĐÀO GIA HÂN	11/11/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
6	060150	NGUYỄN HÀ GIA HÂN	18/01/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
7	060151	NGUYỄN HỒ GIA HÂN	24/03/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
8	060152	NGUYỄN NGỌC BÍCH HÂN	01/09/2010	Trường THCS Chu Văn An	
9	060153	NGUYỄN NGỌC MINH HÂN	09/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
10	060154	PHẠM NGỌC GIA HÂN	07/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
11	060155	TRỊNH GIA HÂN	20/10/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
12	060156	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	08/07/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
13	060157	DƯƠNG QUANG HIẾU	17/06/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
14	060158	HOÀNG PHÚC HIẾU	10/01/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
15	060159	HOÀNG TRUNG HIẾU	03/11/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
16	060160	MAI LÊ ĐỨC HIẾU	17/03/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
17	060161	NGUYỄN THỊ THANH HIẾU	18/09/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
18	060162	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	23/09/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
19	060163	TRẦN MINH HIẾU	17/10/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
20	060164	JIN YANG HOA	07/10/2009	Trường Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	
21	060165	LÊ ĐỨC HÒA	18/01/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
22	060166	NGUYỄN THỊ HIỀN HÒA	24/04/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
23	060167	LÊ NGUYỄN MINH HOÀNG	26/03/2010	Trường THCS Phú Long	
24	060168	NGUYỄN HUY HOÀNG	14/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 8

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060169	NGUYỄN THỊ HOÀNG	27/07/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
2	060170	TRƯƠNG THANH HOÀNG	20/07/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
3	060171	VÕ TUỆ HỘI	27/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
4	060172	ĐẶNG VĂN HỒNG	16/07/2009	Trường THCS Thuận Giao	
5	060173	LÊ HOÀNG HUÂN	13/11/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
6	060174	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	23/04/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
7	060175	ĐỖ LÊ QUANG HUY	09/03/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
8	060176	HỒ MINH HUY	04/12/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
9	060177	NGUYỄN ĐỖ ĐÌNH HUY	18/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
10	060178	NGUYỄN GIA HUY	24/06/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
11	060179	NGUYỄN GIA HUY	20/03/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
12	060180	NGUYỄN NGỌC HUY	01/03/2009	Trường THCS Tương Bình Hiệp	
13	060181	NGUYỄN THÁI HUY	13/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
14	060182	NGUYỄN TRƯỜNG HUY	21/08/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
15	060183	PHẠM ĐỖ GIA HUY	15/01/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
16	060184	PHẠM TRÍ HUY	15/11/2010	Trường THCS Phú Long	
17	060185	HOÀNG THANH HUYỀN	07/09/2010	Trường THCS Chu Văn An	
18	060186	LÊ THỊ THU HUYỀN	04/07/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
19	060187	TRẦN THANH HUYỀN	20/06/2010	Trường THCS Phú Hòa	
20	060188	HỒ VIỆT HÙNG	15/10/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
21	060189	NGUYỄN HÙNG	12/09/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
22	060190	PHẠM QUỐC HÙNG	07/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
23	060191	NGUYỄN HOÀNG THẢO HƯƠNG	15/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
24	060192	NGUYỄN THU HƯƠNG	14/12/2009	Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 9

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060193	PHAN CAO DIỆU HƯƠNG	17/01/2010	Trường THCS Chu Văn An	
2	060194	ĐINH HUỖNH MINH KHANG	12/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
3	060195	LÊ QUỐC KHANG	20/02/2010	Trường THCS Phú Long	
4	060196	LIÊU BẢO KHANG	11/01/2010	Trường THCS Phú Long	
5	060197	LIÊU SỬ TRỌNG KHANG	05/04/2010	Trường THCS Phú Long	
6	060198	LIÊU VĂN KHANG	06/04/2010	Trường THCS Phú Cường	
7	060199	NGUYỄN ĐỨC KHANG	19/02/2010	Trường THCS Phú Long	
8	060200	NGUYỄN ĐỨC KHANG	15/11/2010	Trường THCS Phú Long	
9	060201	NGUYỄN HUY KHANG	13/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
10	060202	NGUYỄN LÊ KHANG	25/06/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
11	060203	NGUYỄN TẤN KHANG	09/12/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
12	060204	NGUYỄN TRỌNG KHANG	03/12/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
13	060205	PHẠM PHÚ KHANG	29/08/2010	Trường THCS Phú Long	
14	060206	TRẦN CHÁNH KHANG	09/10/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
15	060207	LÊ NGỌC KHANH	19/09/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
16	060208	NGUYỄN ZA KHANH	11/07/2010	Trường THCS Thuận Giao	
17	060209	HÀ HUY KHÁNH	31/01/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
18	060210	NGUYỄN LÊ KHÁNH	03/01/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
19	060211	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG KHÁNH	02/04/2010	Trường THCS Phú Long	
20	060212	PHẠM NGUYỄN ĐẮC KHÁNH	26/10/2010	Trường THCS Chu Văn An	
21	060213	ĐINH PHAN TRỌNG KHIẾT	02/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060214	HÀ NGUYỄN ĐĂNG KHOA	22/03/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
23	060215	LÊ MINH KHOA	16/12/2009	Trường THCS Thuận Giao	
24	060216	NGUYỄN CHÂU ANH KHOA	19/10/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 10

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060217	NGUYỄN QUỐC ANH KHOA	07/01/2010	Trường THCS Phú Long	
2	060218	PHẠM ANH KHOA	18/01/2010	Trường Trung Tiểu Học Việt Anh 2	
3	060219	PHẠM ĐĂNG KHOA	05/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
4	060220	PHAN ĐĂNG KHOA	21/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
5	060221	THÁI HIỂN ĐĂNG KHOA	06/03/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
6	060222	TÔN HOÀNG ANH KHOA	30/07/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
7	060223	HÀ MINH ANH KHÔI	22/07/2009	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
8	060224	LÊ ANH KHÔI	23/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
9	060225	LƯƠNG KHÔI	20/01/2010	Trường THCS Chu Văn An	
10	060226	MAI ĐĂNG KHÔI	06/12/2010	Trường THCS Chu Văn An	
11	060227	NGUYỄN BẢO ANH KHÔI	22/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
12	060228	LÂM MỸ KHUÊ	26/04/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
13	060229	NGUYỄN THUY KHUÊ	03/05/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
14	060230	LÊ TRUNG KIÊN	10/11/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
15	060231	NGUYỄN MINH KIÊN	10/08/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
16	060232	LẠC GIA KIÊN	29/12/2010	Trường THCS Phú Long	
17	060233	LƯƠNG TUẤN KIẾT	21/10/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
18	060234	NGUYỄN TUẤN KIẾT	09/03/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
19	060235	BÙI HOÀNG MỸ KIM	05/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060236	HUỲNH NGỌC THIÊN KIM	26/06/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
21	060237	NGUYỄN NGỌC MỸ KIM	17/12/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiêt	
22	060238	TRẦN THIÊN KIM	29/07/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
23	060239	VÕ NGUYỄN THIÊN KIM	24/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
24	060240	ĐẶNG ĐỨC HUỲNH KỶ	12/11/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 11

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060241	HOÀNG CẢNH KỶ	17/06/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
2	060242	HỒ NHÃ KỶ	27/02/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
3	060243	HUỲNH NGỌC BẢO KỶ	08/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
4	060244	NGUYỄN TRẦN VĂN KỶ	22/11/2010	Trường THCS Phú Hòa	
5	060245	PHẠM MINH KỶ	06/05/2010	Trường THCS Thuận Giao	
6	060246	VƯƠNG NHÃ KỶ	26/03/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
7	060247	PHẠM NGỌC LAM	13/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
8	060248	TRẦN PHƯƠNG LAM	29/01/2010	Trường THCS Phú Long	
9	060249	NGUYỄN BỘI LÃNG	26/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
10	060250	BÙI HẢI LÂM	11/04/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
11	060251	NGUYỄN THUY LÂM	26/05/2010	Trường THCS Phú Long	
12	060252	TRƯƠNG THỊ TUYẾT LÂM	04/07/2010	Trường THCS Thuận Giao	
13	060253	VƯƠNG UY LÂM	16/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
14	060254	NGUYỄN NGỌC THANH LIÊM	23/01/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
15	060255	HUỲNH THỊ KIM LIÊN	15/04/2010	Trường Trung Học Cơ Sở Và Trung Học Phổ	
16	060256	HÀ THỊ NGỌC LINH	19/09/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
17	060257	HOÀNG HÀ LINH	26/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
18	060258	HỒ TRẦN TRÚC LINH	16/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
19	060259	HUỲNH GIA LINH	22/05/2010	Trường THCS Thái Hòa	
20	060260	LÊ GIA LINH	10/10/2010	Trường THCS Chu Văn An	
21	060261	LÊ HOÀNG LINH	04/09/2010	Trường THCS Long Bình	
22	060262	NGUYỄN DUY LINH	30/01/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
23	060263	NGUYỄN KHÁNH LINH	18/10/2010	Trường THCS Chu Văn An	
24	060264	NGUYỄN NGỌC LINH	06/04/2010	Trường THCS Phú Long	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 12

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060265	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	21/06/2010	Trường THCS Tân Phước Khánh	
2	060266	NGUYỄN THỊ THUY LINH	01/06/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
3	060267	NGUYỄN THUY LINH	04/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
4	060268	NGUYỄN TRẦN BẢO LINH	12/04/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
5	060269	PHAN TRÚC LINH	30/11/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
6	060270	TẠ PHƯƠNG LINH	22/11/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
7	060271	THÁI THỊ NGỌC LINH	15/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
8	060272	VÕ HOÀNG PHƯƠNG LINH	20/07/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
9	060273	VÕ NGUYỄN PHƯƠNG LINH	01/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
10	060274	VŨ THẢO LINH	22/02/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	
11	060275	NGUYỄN BẢO LONG	18/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
12	060276	NGUYỄN NHẬT LONG	26/05/2010	Trường THCS Phú Hòa	
13	060277	NGUYỄN PHI LONG	05/10/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
14	060278	TRẦN BẢO LONG	19/10/2010	Trường THCS Phú Cường	
15	060279	TRẦN PHI LONG	19/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
16	060280	HUỲNH GIA PHÚ LỘC	15/07/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiêt	
17	060281	HUỲNH TRẦN THIÊN LỘC	12/11/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
18	060282	LÊ PHÚ LỘC	01/06/2010	Trường THCS Nguyễn Việt Xuân	
19	060283	NGUYỄN HỮU LỘC	24/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060284	VŨ TIẾN LỘC	12/07/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
21	060285	PHAN TÂN LỢI	25/12/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
22	060286	HUỲNH MINH LUÂN	19/11/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
23	060287	NGUYỄN ĐÌNH GIA LUÂN	16/02/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
24	060288	TRẦN MINH LUÂN	14/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 13

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060289	NGUYỄN THỊ CẨM LY	17/04/2010	Trường THCS Thuận Giao	
2	060290	LÊ NGUYỄN YẾN MAI	27/03/2010	Trường THCS Thuận Giao	
3	060291	NGUYỄN ĐỖ QUỲNH MAI	16/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
4	060292	NGUYỄN HOÀNG MAI	01/04/2010	Trường THCS Phú Long	
5	060293	VÕ NGỌC SƯƠNG MAI	10/05/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
6	060294	BÙI ĐỨC MẠNH	23/01/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
7	060295	HỒ DUY MINH	01/05/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
8	060296	LÊ HIỀN MINH	22/10/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
9	060297	NGUYỄN GIA MINH	06/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
10	060298	NGUYỄN HOÀNG MINH	11/02/2010	Trường THCS-THPT Minh Hòa	
11	060299	NGUYỄN QUANG MINH	13/06/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
12	060300	NGUYỄN TRẦN DIỆU MINH	02/11/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
13	060301	PHẠM LÊ MINH	20/12/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
14	060302	PHAN NGỌC MINH	02/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
15	060303	PHAN NGỌC KHÁNH MINH	04/11/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
16	060304	TRỊNH LÊ NHẬT MINH	21/10/2010	Trường THCS Phú Cường	
17	060305	VƯƠNG KHẢI MINH	14/03/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
18	060306	CAO NGUYỄN HÀ MY	13/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
19	060307	ĐOÀN VŨ GIÁNG MY	12/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
20	060308	NGUYỄN NGỌC HÀ MY	03/07/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
21	060309	VĂN UYÊN MY	08/10/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
22	060310	VŨ HẢI MY	28/05/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
23	060311	ĐẶNG PHƯƠNG NAM	09/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
24	060312	NGUYỄN HOÀNG NAM	15/02/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 14

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060313	NGUYỄN PHẠM NHẬT NAM	10/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
2	060314	NGUYỄN TẤN BẢO NAM	23/03/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
3	060315	PHẠM NGUYỄN BẢO NAM	13/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
4	060316	PHẠM XUÂN NAM	25/05/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiêt	
5	060317	VŨ THIÊN NGÀ	25/03/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
6	060318	DƯƠNG QUỲNH NGÂN	26/07/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
7	060319	HUỲNH NGỌC NGÂN	16/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
8	060320	MAI THANH NGÂN	10/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
9	060321	NGUYỄN ĐOÀN KHÁNH NGÂN	16/01/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
10	060322	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	31/07/2010	Trường THCS Phú Long	
11	060323	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	15/06/2010	Trường THCS Chánh Nghĩa	
12	060324	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	26/03/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
13	060325	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGÂN	15/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
14	060326	DIỆP BẢO NGHI	02/07/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
15	060327	ĐỖ GIA NGHI	26/02/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
16	060328	HUỲNH LÊ BẢO NGHI	23/09/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
17	060329	NGUYỄN NGỌC GIA NGHI	11/07/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
18	060330	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG NGHI	24/10/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
19	060331	PHẠM TUYẾT NGHI	25/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060332	TRẦN XUÂN NGHI	11/02/2010	Trường THCS Phú Long	
21	060333	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	14/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
22	060334	ĐỖ THUY THANH NGỌC	05/05/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
23	060335	HOÀNG BẢO NGỌC	03/01/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
24	060336	MAI TRẦN GIA NGỌC	22/10/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 15

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060337	NGUYỄN BÍCH NGỌC	21/09/2010	Trường THCS Phú Long	
2	060338	NGUYỄN CHÂU KHÁNH NGỌC	18/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
3	060339	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	13/11/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
4	060340	PHẠM HUỲNH BẢO NGỌC	30/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
5	060341	PHẠM NGUYỄN BẢO NGỌC	15/06/2010	Trường THCS Phú Mỹ	
6	060342	PHẠM NGUYỄN MINH NGỌC	12/09/2010	Trường THCS Phú Mỹ	
7	060343	TRẦN KHÁNH NGỌC	02/04/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
8	060344	TRẦN KIM NGỌC	13/07/2010	Trường THCS Tân Phước Khánh	
9	060345	VÕ Ý NGỌC	13/08/2009	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
10	060346	BÙI BẢO NGUYỄN	12/10/2010	Trường THCS Thuận Giao	
11	060347	ĐINH QUANG KHÔI NGUYỄN	18/03/2010	Trường THCS Phú Long	
12	060348	LÊ HOÀNG NGUYỄN	08/07/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
13	060349	LÊ NGUYỄN HẠNH NGUYỄN	05/10/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
14	060350	NGUYỄN TRỊNH THẢO NGUYỄN	19/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
15	060351	VÕ ĐÌNH NGUYỄN	06/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
16	060352	VÕ THỊ HẠNH NGUYỄN	10/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
17	060353	VŨ MINH NGUYỄN	22/11/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
18	060354	TRẦN NGỌC NHẠ	11/07/2010	Trường THCS Tân Bình	
19	060355	HOÀNG THÀNH NHÂN	01/12/2008	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
20	060356	NGÔ HOÀNG TRÍ NHÂN	04/02/2010	Trường THCS Thuận Giao	
21	060357	NGUYỄN THIÊN NHÂN	10/02/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060358	TRẦN THIÊN NHÂN	25/10/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
23	060359	HUỲNH MINH NHẬT	01/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
24	060360	LÊ CẢNH NHẬT	02/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 16

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060361	NGÔ MINH NHẬT	29/03/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
2	060362	ĐẶNG BẢO NHI	22/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
3	060363	ĐẶNG PHẠM YẾN NHI	16/12/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
4	060364	HỒ PHẠM PHƯƠNG NHI	19/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
5	060365	HUỲNH NGỌC BẢO NHI	25/02/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
6	060366	HUỲNH VƯƠNG TÂM NHI	25/07/2010	Trường THCS Tân Phước Khánh	
7	060367	LÊ THỊ XUÂN NHI	08/08/2010	Trường THCS Chu Văn An	
8	060368	LÊ TUỆ NHI	09/06/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
9	060369	NGUYỄN AN NHI	22/10/2010	Trường THCS Thuận Giao	
10	060370	NGUYỄN LÊ MỸ NHI	13/08/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
11	060371	NINH CAO BẢO NHI	03/05/2010	Trường THCS Phú Hòa	
12	060372	PHAN QUANG HIỀN NHI	21/07/2010	Trường THCS Phú Cường	
13	060373	PHÙNG THỊ YẾN NHI	31/08/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
14	060374	TRẦN Mẫn NHI	22/04/2010	Trường THCS Phú Long	
15	060375	TRẦN THẢO NHI	15/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
16	060376	HUỲNH NGUYỄN AN NHIÊN	16/01/2010	Trường THCS Phú Long	
17	060377	PHẠM THANH NHIÊN	01/05/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
18	060378	DƯ THỊ CẨM NHUNG	17/09/2010	Trường THCS Phú Long	
19	060379	ĐỖ PHƯƠNG NHUNG	04/10/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
20	060380	HUỲNH THỊ HỒNG NHUNG	04/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
21	060381	NGUYỄN HỒNG NHUNG	11/01/2010	Trường THCS Phú Long	
22	060382	VÕ THỊ NGỌC NHUNG	23/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
23	060383	HÀ THỊ TUYẾT NHƯ	02/02/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
24	060384	NGUYỄN NGỌC BẢO NHƯ	11/04/2009	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 17

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060385	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	16/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
2	060386	PHẠM QUỲNH NHƯ	06/09/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
3	060387	PHAN TÂM NHƯ	19/10/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
4	060388	TRỊNH THỊ KHÁNH NHƯ	20/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
5	060389	TRƯƠNG QUỲNH NHƯ	10/10/2010	Trường THCS Phú Long	
6	060390	CÔ CUỒNG GIA PHÁT	16/08/2010	Trường THCS Tân Phước Khánh	
7	060391	HUỖNH MINH PHÁT	14/06/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
8	060392	NGUYỄN HỮU PHÁT	12/04/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
9	060393	NGUYỄN TÂN PHÁT	30/04/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Đức Trí	
10	060394	PHẠM NGUYỄN TIỀN PHÁT	07/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
11	060395	TRẦN NGỌC PHÁT	25/09/2010	Trường THCS Chu Văn An	
12	060396	NGUYỄN HÙNG PHI	11/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
13	060397	LÊ HỒNG PHONG	15/09/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
14	060398	TRƯƠNG MINH PHONG	29/07/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
15	060399	NINH CAO ĐẠI PHÚ	03/05/2010	Trường THCS Phú Hòa	
16	060400	TRƯƠNG ĐOÀN MINH PHÚ	08/11/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
17	060401	ĐẶNG HỮU PHÚC	30/05/2010	Trường THCS Chu Văn An	
18	060402	HUỖNH GIA PHÚC	08/06/2010	Trường THCS Phú Cường	
19	060403	LƯU HỒNG PHÚC	26/03/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
20	060404	NGUYỄN NGỌC DIỆU PHÚC	28/10/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
21	060405	VƯƠNG GIA PHÚC	02/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060406	HUỖNH GIA PHƯỚC	20/09/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
23	060407	ĐẶNG PHAN NAM PHƯƠNG	05/10/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
24	060408	HOÀNG THỊ THU PHƯƠNG	21/04/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 18

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060409	KHƯƠNG MAI PHƯƠNG	12/07/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
2	060410	NGÔ MAI PHƯƠNG	15/12/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
3	060411	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	06/05/2010	Trường THCS Chu Văn An	
4	060412	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN PHƯƠNG	03/09/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
5	060413	NGUYỄN THỊ NGÂN PHƯƠNG	05/01/2010	Trường THCS Thuận Giao	
6	060414	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	07/09/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
7	060415	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	11/09/2010	Trường THCS Thuận Giao	
8	060416	PHÙNG LAM PHƯƠNG	10/07/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
9	060417	TRẦN NGÔ MINH PHƯƠNG	14/04/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
10	060418	TRƯƠNG LÊ HOÀNG PHƯƠNG	05/10/2010	Trường THCS Thuận Giao	
11	060419	VŨ HÀ PHƯƠNG	13/03/2010	Trường THCS Thuận Giao	
12	060420	LÊ ANH QUÂN	13/12/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
13	060421	NGUYỄN HỮU HOÀNG QUÂN	06/08/2010	Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký	
14	060422	NGUYỄN MINH QUÂN	18/10/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
15	060423	PHẠM ANH QUÂN	17/04/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
16	060424	TRẦN MINH QUÂN	24/03/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
17	060425	VŨ ĐỒNG QUÂN	16/10/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
18	060426	TRẦN PHÚ QUỐC	01/09/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	
19	060427	PHAN CÔNG QUÝ	09/10/2010	Trường THCS Phú Hòa	
20	060428	LÊ MINH NHƯ QUỲNH	17/11/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
21	060429	NGUYỄN BẢO QUỲNH	02/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060430	NGUYỄN ĐAN QUỲNH	13/01/2010	Trường THCS Thái Hòa	
23	060431	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	21/05/2010	Trường THCS Chánh Nghĩa	
24	060432	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	01/05/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 19

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060433	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	03/08/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
2	060434	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	01/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
3	060435	PHẠM TRẦN NHẬT QUỲNH	09/07/2010	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	
4	060436	ĐẶNG ĐÌNH SANG	10/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
5	060437	NGUYỄN MẠNH SANG	09/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
6	060438	TRẦN THANH SANG	05/02/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
7	060439	PHẠM MINH SÁNG	19/06/2010	Trường THCS Bình Phú	
8	060440	NGUYỄN BÁ SƠN	16/01/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
9	060441	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	09/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
10	060442	LƯU TUẤN TÀI	09/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
11	060443	NGUYỄN ĐỨC TÀI	08/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
12	060444	GIANG HUỆ TÂM	19/09/2010	Trường THCS Phú Cường	
13	060445	HUỲNH VĂN THÀNH TÂM	12/04/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
14	060446	MAI TRẦN ÁNH TÂM	06/01/2010	Trường THCS Chánh Nghĩa	
15	060447	NGHIÊM ĐIỀU TÂM	05/08/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
16	060448	NGUYỄN TÚ TÂM	04/04/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
17	060449	TRẦN THỊ THANH TÂM	03/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
18	060450	VÕ PHÚC TÂM	15/04/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
19	060451	VÕ PHƯỚC DUY TÂN	15/03/2010	Trường THCS Phú Cường	
20	060452	VƯƠNG ÁNH TÂY	18/11/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
21	060453	CHÂU NGUYỄN UYÊN THANH	30/10/2010	Trường THCS Phú Long	
22	060454	LÊ SỸ THANH	15/01/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
23	060455	LÊ TÂN THANH	29/12/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
24	060456	NGUYỄN HOÀNG LÂM THANH	23/03/2010	Trường THCS Phú Cường	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 20

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060457	NGUYỄN NHỰT THIÊN THANH	21/03/2010	Trường THCS Bình Phú	
2	060458	NGUYỄN THỊ HOÀI THANH	03/03/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
3	060459	LÊ ANH THÀNH	05/05/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
4	060460	PHAN LA CHÍ THÀNH	20/03/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
5	060461	NGUYỄN ĐẶNG THANH THẢO	14/03/2010	Trường THCS Phú Hòa	
6	060462	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	27/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
7	060463	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	09/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
8	060464	PHẠM THỊ THANH THẢO	26/07/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
9	060465	PHAN NGUYỄN ĐIỀU THẢO	20/12/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
10	060466	TRẦN THANH THẢO	09/02/2010	Trường THCS Phú Long	
11	060467	HUỲNH PHÚC THẮNG	05/07/2010	Trường THCS Phú Hòa	
12	060468	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	07/01/2010	Trường THCS Phú Long	
13	060469	TRẦN DUY THẮNG	13/12/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
14	060470	ĐOÀN THANH SONG THI	24/09/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
15	060471	TRƯƠNG MINH THI	15/04/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
16	060472	NGUYỄN GIA THỊNH	13/03/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
17	060473	NGUYỄN HÙNG THỊNH	03/04/2010	Trường THCS Phú Long	
18	060474	NGUYỄN PHÚC THỊNH	30/12/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
19	060475	PHẠM HỮU THỊNH	01/02/2010	Trường Tiểu học - THCS Tân Thới	
20	060476	TRẦN TOÀN GIA THỊNH	06/09/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
21	060477	TRỊNH NGUYỄN HOÀNG PHÚC	01/04/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
22	060478	TÔ MINH THÔNG	22/09/2010	Trường Tiểu học - THCS Tân Thới	
23	060479	NGUYỄN NGỌC THUẬN	07/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
24	060480	ĐẶNG VĂN THUY	02/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 21

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060481	CAM MINH THU'	28/07/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
2	060482	LÊ HOÀNG KHÁNH THU'	07/01/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
3	060483	NGUYỄN ĐĂNG ANH THU'	06/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
4	060484	NGUYỄN ĐĂNG ANH THU'	08/12/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
5	060485	NGUYỄN QUỲNH THU'	12/03/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
6	060486	NGUYỄN TRẦN ANH THU'	14/08/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
7	060487	PHẠM HUỲNH SONG THU'	10/02/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
8	060488	TRẦN ANH THU'	02/02/2010	Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	
9	060489	TRẦN NGỌC KIM THU'	15/05/2010	Trường THCS Phú Long	
10	060490	TRƯƠNG LÊ ANH THU'	04/05/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
11	060491	TRƯƠNG MINH THU'	16/04/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
12	060492	NGÔ HOÀNG THƯƠNG	06/02/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
13	060493	NGUYỄN ĐỖ ANH THY	19/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
14	060494	NGUYỄN NGỌC BẢO THY	21/11/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
15	060495	PHAN NGUYỄN ANH THY	29/12/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
16	060496	PHAN NGUYỄN PHƯƠNG THY	08/09/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
17	060497	HUỲNH THỦY TIỀN	06/06/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
18	060498	LÊ Y NHẬT TIỀN	15/10/2010	Trường THCS Thuận Giao	
19	060499	NGUYỄN GIA BẢO TIỀN	26/03/2010	Trường ngoại tỉnh	
20	060500	NGUYỄN NHẬT CÁT TIỀN	26/11/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
21	060501	PHAN HUỲNH TRÚC TIỀN	20/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060502	TRỊNH THỊ MINH TIỀN	22/08/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
23	060503	NGUYỄN THỊ NGỌC TIỀN	29/03/2010	Trường THCS Lý Tự Trọng	
24	060504	ĐOÀN TẤN TIỀN	05/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 22

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060505	PHẠM ĐÌNH MINH TIẾN	30/04/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiết	
2	060506	ĐÀO TRỌNG TÍN	05/10/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
3	060507	TRƯƠNG CÔNG TOÀN	28/05/2010	Trường THCS Phú Long	
4	060508	PHẠM THỊ TRÀ	25/02/2010	Trường THCS Châu Văn Liêm	
5	060509	LÊ NGUYỄN BẢO TRANG	14/10/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
6	060510	MAI TRẦN THẢO TRANG	03/09/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
7	060511	NGUYỄN PHẠM QUỲNH TRANG	30/01/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
8	060512	ĐỖ NGUYỄN QUỲNH TRÂM	26/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
9	060513	NGUYỄN BÍCH TRÂM	01/03/2010	Trường THCS Tân Phước Khánh	
10	060514	PHẠM THỊ BÍCH TRÂM	23/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
11	060515	ĐINH BẢO TRẦN	05/12/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
12	060516	NGUYỄN MỸ TRẦN	07/06/2010	Trường THCS Phú Long	
13	060517	NGUYỄN TRẦN BỬU TRẦN	03/06/2010	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	
14	060518	PHẠM HOÀNG TRẦN	23/08/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
15	060519	NGUYỄN NHƯ MINH TRIẾT	17/04/2010	Trường THCS Thuận Giao	
16	060520	TRẦN QUANG TRIỆU	15/08/2010	Trường THCS Phú Long	
17	060521	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	15/06/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
18	060522	ĐẶNG THUY TRÚC	19/01/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
19	060523	LÊ THỊ THANH TRÚC	16/09/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
20	060524	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	11/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
21	060525	CHU VĂN TRUNG	25/08/2010	Trường THCS Thuận Giao	
22	060526	HÀ MẠNH TIẾN TRÚC	03/04/2010	Trường THCS Phú Long	
23	060527	NGÔ QUỐC TRƯỜNG	11/05/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
24	060528	LÊ PHẠM THIÊN TỬ	29/08/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 23

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060529	TRẦN ANH TÚ	31/08/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
2	060530	TRẦN NGỌC KHẢ TÚ	04/02/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
3	060531	TRẦN THỊ CẨM TÚ	19/12/2009	Trường THCS Thuận Giao	
4	060532	ĐỒNG LÊ ANH TUẤN	12/10/2010	Trường THCS Nguyễn Trung Trực	
5	060533	NGUYỄN LÊ TUẤN	20/06/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
6	060534	PHẠM ANH TUẤN	06/10/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
7	060535	PHẠM MINH TUẤN	08/05/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
8	060536	TÙ ANH TUẤN	27/09/2010	Trường THCS Tân Phước Khánh	
9	060537	BÀN MINH TUỆ	17/04/2009	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
10	060538	VÕ LÊ GIA TUỆ	06/07/2010	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	
11	060539	VƯƠNG VĂN TÙNG	10/02/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
12	060540	NGUYỄN THANH TUYỀN	29/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
13	060541	VÕ LÊ NGỌC TUYỀN	27/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
14	060542	HÀ CAO KIM TUYỀN	12/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
15	060543	PHAN THỊ ANH TUYẾT	23/03/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
16	060544	BÙI NGUYỄN CÁT TƯỜNG	20/09/2010	Trường THCS Chu Văn An	
17	060545	ĐÀN THỊ PHƯƠNG UYÊN	30/01/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Tiêt	
18	060546	ĐỖ NGỌC PHƯƠNG UYÊN	10/04/2010	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	
19	060547	LÊ ĐÌNH NHÃ UYÊN	17/04/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
20	060548	NGUYỄN NGỌC UYÊN	19/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
21	060549	NGUYỄN NGỌC BẢO UYÊN	06/09/2010	Trường THCS Phú Long	
22	060550	NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN	08/05/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
23	060551	NGUYỄN VÕ BẢO UYÊN	11/03/2010	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	
24	060552	TRẦN THỊ TIÊU UYÊN	25/12/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	

Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2025-2026
Khóa thi ngày 27-28/ 05 năm 2025

Phòng 24

HỘI ĐỒNG COI THI: TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	060553	NGÔ THANH VI	26/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
2	060554	LƯƠNG NGỌC GIA VIÊN	04/01/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
3	060555	NGUYỄN QUANG VINH	01/07/2010	Trường THCS Phú Long	
4	060556	PHẠM QUỐC VINH	29/08/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
5	060557	TRẦN QUANG VINH	12/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
6	060558	LÊ ANH VŨ	23/11/2009	Trường THCS Thuận Giao	
7	060559	ĐẶNG NGỌC TUỜNG VY	29/04/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
8	060560	HOÀNG PHƯƠNG VY	19/05/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
9	060561	NGUYỄN HIỆU MỸ VY	04/09/2010	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	
10	060562	NGUYỄN PHẠM AN VY	14/02/2010	Trường THCS Phú Long	
11	060563	NGUYỄN THỊ THẢO VY	16/07/2010	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	
12	060564	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG VY	11/07/2010	Trường THCS Bình Chuẩn	
13	060565	NGUYỄN TRÚC VY	13/06/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
14	060566	ÔNG KIỀU VY	14/07/2010	Trường TH-THCS-THPT Marie Curie	
15	060567	PHAN THỊ TUỜNG VY	25/11/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
16	060568	TRẦN HẠ VY	15/05/2010	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
17	060569	TRẦN NGỌC TÚ VY	08/11/2010	Trường THCS Bình Chuẩn 2	
18	060570	MAI THỊ HỒNG XUÂN	17/02/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
19	060571	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	28/01/2010	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	
20	060572	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	11/12/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
21	060573	PHẠM NGỌC NHƯ Ý	01/07/2010	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	
22	060574	NGUYỄN HỒNG HẢI YẾN	02/02/2010	Trường THCS Thuận Giao	
23	060575	PAN NGỌC YẾN	17/04/2009	Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Anh 3	

Ấn định danh sách gồm 23 thí sinh

Thành phố Thuận An, ngày.....tháng.....năm 2025